

Số: 1561 /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 14 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng
Cải tạo, đoạn đường xã Chi Lăng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

CHỦ TỊCH UBND TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và Luật sửa đổi bổ sung Luật Xây dựng;
Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1769/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Dự án;

Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Công văn số 2135/SGTVT-QLCL ngày 13/12/2022 về việc thông báo và tổng hợp kết quả thẩm định dự án điều chỉnh bổ sung Dự án; của Ban Quản lý dự án huyện Quế Võ tại Tờ trình số 140/TTr-DA ngày 13/12/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng Cải tạo, đoạn đường xã Chi Lăng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh với các nội dung chủ yếu sau:

1. Lý do điều chỉnh bổ sung:

- Theo phương án được duyệt mặt đường được nâng cấp mở rộng. Khi mở rộng tuyến đường làm cho hệ thống đường ống nước sạch và cột điện hạ thế hiện trạng nằm trong phạm vi lòng đường, không đảm bảo yêu cầu khai thác sử dụng và an toàn giao thông. Để đảm bảo yêu cầu khai thác, sử dụng cũng như an toàn giao thông thì phải dịch chuyển đường ống nước sạch và cột điện ra ngoài phạm vi thi công mặt đường.

- Điều chỉnh cơ cấu vốn trong tổng mức đầu tư của dự án do bổ sung các hạng mục: Dịch chuyển đường nước sạch và đường dịch chuyển đường điện vào chi phí xây lắp.

2. Nội dung điều chỉnh bổ sung:

2.1. Bổ sung hạng mục dịch chuyển đường điện.



2.1.1. Tuyến đường dây 22kV nhánh Mai Thôn khoảng cột 14÷15:

a. Mô tả tuyến cáp 22KV.

- Điểm đầu: Điểm đầu tại cột 32 DDz 22kV N.Chi Lăng lộ 477-E27.14

- Điểm cuối: Trạm biến áp Mai Thôn.

- Chiều dài: L= 170m.

- Loại dây: 3AC – 50.

b. Các giải pháp kỹ thuật:

- Điểm đầu: Cột 13 nhánh Mai Thôn

- Điểm cuối: Cột 15 nhánh Mai Thôn

- Chiều dài tuyến dây 22kV cần cải tạo: 170m.

- Thay thế 02 các vị trí 14 và 15, cột vuông 8m, thay thế vị trí cột 14 và 15 bằng cột 2LT12, loại PC.I-12-190-13.

- Thay thế toàn bộ dây dẫn từ cột 13 đến cột 15, sử dụng loại dây AC70/11, Dây dẫn bố trí theo mặt phẳng tam giác.

- Cách điện: Cách điện chuỗi sử dụng loại thủy tinh cường lực loại U70BS, sử dụng chuỗi cách điện néo kép cho các vị trí cột néo góc, sử dụng 3 bát sứ cho vị trí néo và 2 bát sứ cho vị đỡ, kèm phụ kiện sử dụng loại hợp kim phi từ tính; Cách điện đứng sử dụng loại sứ tráng men, cấu trúc theo kiểu Line Post-22kV, không có ty ngầm trong lòng cách điện (ty rời), Điện áp làm việc cực đại ≥ 24 kV, chiều dài đường rò trên bề mặt tối thiểu ≥ 600 mm do Hoàng Liên Sơn sản xuất, sử dụng dây buộc định hình chuyên dụng phù hợp với tiết diện.

2.1.2. Phần tuyến đường dây 0,4kV.

a. Hiện trạng tuyến điện: Khu vực xã Chi Lăng đang có dự án mở rộng đường nên một số vị trí cột điện thuộc Đz 0,4 kV sau TBA Mai Thôn, Đz 0,4 kV sau TBA thôn Thủy nằm vướng vào đường sau khi mở rộng, không phù hợp với mỹ quan và cản trở giao thông cần thiết phải cải tạo, dịch chuyển.

b. Các giải pháp kỹ thuật:

* Dây dẫn:

- Sử dụng toàn bộ là dây cáp bọc vặn xoắn hoặc dây bọc đơn (đường dây trên không) không thiết kế loại 1 pha 2 dây;

- Các xuất tuyến 0,4kV sau TBA thì số lượng và tiết diện dây dẫn phải tính toán theo dòng định mức MBA và nhân hệ số dự phòng là 2,0; đường trục phải tính toán và tạo kết nối liên thông giữa hai TBA liền kề;

- Đối với đường dây trên không tiết diện dây dẫn đường trục diện phải tính toán theo dòng định mức MBA và nhân hệ số dự phòng là 2,0 đồng thời phải thỏa mãn điều kiện dây dẫn đường trục sau ATM nhánh > 120 mm², tiết diện các nhánh rẽ > 70 mm²;

* Quy định về cột điện hạ áp:

- Đối với những tuyến đường dây xây mới cột điện sử dụng toàn bộ bằng cột bê tông li tâm chiều cao > 8,5m; đối với đường nhánh vào các ngõ, ngách nhỏ (chiều ngang ngõ < 3m) thì sử dụng cột BTLT 6,5m; 7,5m.

- Đối với các vị trí cải tạo thay thế sử dụng cột phù hợp với tuyến dây hiện có, nếu dùng cột cao > 8,5m thì sử dụng cột bê tông li tâm (chỉ sử dụng cột H ở các vị trí đặc biệt như cổng, rãnh thoát nước..).

2.2. Bổ sung dịch chuyển đường nước sạch: Nội dung các công việc thực hiện như sau:

- Tháo dỡ đường ống cấp nước sạch trong phạm vi thi công tuyến đường
- Tháo dỡ các loại van, trụ cứu hoả;
- Lắp đặt đường ống cấp nước sạch HDPE D40 – D160;
- Lắp đặt các loại van và trụ cứu hoả.

3. Tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh:

Stt	Nội dung	Theo QĐ số 1769/QĐ-UBND ngày 31/10/2019	Giá trị điều chỉnh bổ sung	Tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh
1	Chi phí xây dựng	25.663.507.000	878.278.000	26.541.785.000
2	Chi phí QLDA	631.579.000	19.756.000	651.335.000
3	Chi phí tư vấn ĐTXD	1.775.445.000	59.444.000	1.834.889.000
4	Chi phí khác	605.424.000	157.698.000	763.122.000
5	Chi phí dự phòng	2.867.596.000	-1.115.176.000	1.752.420.000
	Tổng cộng	31.543.551.000		31.543.551.000

Tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh bổ sung giữ nguyên so với Quyết định số 1769/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.

4. Các nội dung khác thực hiện theo Quyết định số 1769/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh; đồng thời hoàn thiện các nội dung theo Công văn số 2135/SGTVT-QLCL ngày 13/12/2022 của Sở Giao thông vận tải

Điều 2. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Tài chính; Kho bạc nhà nước tỉnh; Ban Quản lý dự án huyện Quế Võ và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./

Nơi nhận: *[Signature]*

- Như Điều 2;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN.XDCB; CVP.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

[Signature]
Ngô Tân Phụng